

Số: 03/NQ-HĐND

Bắc Yên, ngày 16 tháng 01 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về phân bổ vốn ngân sách nhà nước năm 2023
thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẮC YÊN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;


Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 10/01/2023 của HĐND tỉnh Sơn La sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La;

Căn cứ Nghị quyết số 164/NQ-HĐND ngày 10/01/2023 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023, chưa phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh;

Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 13/01/2023 của UBND huyện về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND huyện về phân bổ vốn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 2); Báo cáo thẩm tra số 54/BC-KTXH ngày 13/01/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ vốn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 2), như sau: 

1. Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 2) giao tại Nghị quyết số 164/NQ-HĐND ngày 10/01/2023 của HĐND tỉnh: 2.423 triệu đồng, thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó:

- Ngân sách Trung ương 2.352 triệu đồng;
- Đối ứng ngân sách địa phương 71 triệu đồng (nguồn tăng thu ngân sách năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023).

2. Phương án phân bổ

Phân bổ chi tiết 2.423 triệu đồng nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Trong đó:

- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm: 1.418 triệu đồng (*ngân sách Trung ương 1.347 triệu đồng, ngân sách địa phương 71 triệu đồng*).
- Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình: 1.005 triệu đồng (*ngân sách Trung ương 1.005 triệu đồng*).

(chi tiết tại Biểu gửi kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XVIII, kỳ họp chuyên đề lần thứ chín thông qua ngày 16 tháng 01 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày được thông qua. /.

Nơi nhận:

- TT HĐND; UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UB MTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND, MTTQ các xã, thị trấn;
- Trung tâm Truyền thông – Văn hóa huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TCKH, 140 bản.

CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêm

KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2023 THỰC HIỆN CTMTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG (ĐỢT 2)
(kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HDND ngày 16/01/2023 của HDND huyện Bắc Yên)

Biểu số 01

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm	Đơn vị thực hiện/Chủ đầu tư	Quy mô (dự kiến)	Kế hoạch vốn giao năm 2023	Trong đó:		Ghi chú
						Ngân sách Trung ương	Đối ứng ngân sách địa phương (Nguồn tăng thu NS huyện năm 2022 chuyển nguồn)	
I	Tổng cộng				2.423,000	2.352,000	71,000	
*	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm				1.418,000	1.347,000	71,000	
1	Tiêu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.	các xã, thị trấn vùng dự án	Phòng LĐ-TB&XH	14 lớp	1.418,000	1.347,000	71,000	
II	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình				1.005,000	1.005,000		
*	Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình				172,000	172,000		
1	Chỉ tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo	các xã, thị trấn vùng dự án	Phòng LĐ-TB&XH	183 người	172,000	172,000		
*	Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá				50,000	50,000		
2	Hoạt động kiểm tra và giám sát, đánh giá Chương trình hàng năm	các xã, thị trấn vùng dự án	Phòng LĐ-TB&XH		50,000	50,000		
3	Giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm (Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo)	các xã, thị trấn vùng dự án	Phòng LĐ-TB&XH		30,000	30,000		
4	Chỉ cho công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm				753,000	753,000		
-	<i>Thị trấn</i>	<i>Thị trấn</i>	<i>UBND Thị trấn</i>		<i>33,000</i>	<i>33,000</i>		
-	<i>Phiêng Ban</i>	<i>Phiêng Ban</i>	<i>UBND xã Phiêng Ban</i>		<i>38,000</i>	<i>38,000</i>		
-	<i>Hồng Ngài</i>	<i>Hồng Ngài</i>	<i>UBND xã Hồng Ngài</i>		<i>46,000</i>	<i>46,000</i>		
-	<i>Song Pe</i>	<i>Song Pe</i>	<i>UBND xã Song Pe</i>		<i>55,000</i>	<i>55,000</i>		
-	<i>Tà Khoa</i>	<i>Tà Khoa</i>	<i>UBND xã Tà Khoa</i>		<i>48,000</i>	<i>48,000</i>		
-	<i>Mường Khoa</i>	<i>Mường Khoa</i>	<i>UBND xã Mường Khoa</i>		<i>40,000</i>	<i>40,000</i>		
-	<i>Hua Nhàn</i>	<i>Hua Nhàn</i>	<i>UBND xã Hua Nhàn</i>		<i>56,000</i>	<i>56,000</i>		
-	<i>Chiềng Sại</i>	<i>Chiềng Sại</i>	<i>UBND xã Chiềng Sại</i>		<i>46,000</i>	<i>46,000</i>		
-	<i>Phiêng Cón</i>	<i>Phiêng Cón</i>	<i>UBND xã Phiêng Cón</i>		<i>45,000</i>	<i>45,000</i>		
-	<i>Chim Fàn</i>	<i>Chim Fàn</i>	<i>UBND xã Chim Fàn</i>		<i>55,000</i>	<i>55,000</i>		
-	<i>Pắc Ngà</i>	<i>Pắc Ngà</i>	<i>UBND xã Pắc Ngà</i>		<i>56,000</i>	<i>56,000</i>		
-	<i>Tà Xùa</i>	<i>Tà Xùa</i>	<i>UBND xã Tà Xùa</i>		<i>45,000</i>	<i>45,000</i>		

[Signature]

[Signature]

STT	Nội dung	Địa điểm	Đơn vị thực hiện/Chủ đầu tư	Quy mô (dự kiến)	Kế hoạch vốn giao năm 2023	Trong đó:		Ghi chú
						Ngân sách Trung ương	Đối ứng ngân sách địa phương (Nguồn tăng thu NS huyện năm 2022 chuyển nguồn)	
-	Hàng Đông	Hàng Đông	UBND xã Hàng Đông		46,000	46,000		
-	Làng Chén	Làng Chén	UBND xã Làng Chén		50,000	50,000		
-	Xim Vàng	Xim Vàng	UBND xã Xim Vàng		46,000	46,000		
-	Hàng Chù	Hàng Chù	UBND xã Hàng Chù		48,000	48,000		

CHỦ TỊCH

Meud

Đỗ Văn Xiêm

